**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG THẦU PHỤ**

Hợp đồng thầu phụ này được lập ngày ............tháng......... năm........ ,

Giữa................. có trụ sở tại.............(Nhà thầu) và.............có trụ sở tại...............(Nhà thầu phụ) để thực hiện công việc........... tại.............

***Các căn cứ:***

Căn cứ vào Hợp đồng ký ngày tháng năm giữa Nhà thầu và Chủ đầu tư (Hợp đồng chính ) về việc thực hiện, hoàn thành và bảo hành của công việc xây dựng Nhà máy.

Căn cứ vào việc Nhà thầu phụ đồng ý thực hiện theo các điều khoản và điều kiện dưới đây được nêu trong tài liệu Hợp đồng thầu phụ, các công việc thầu phụ (gọi tắt là “Công việc”) được quy định trong các điều kiện và tài liệu kèm theo.

Sau khi cân nhắc,trên cơ sở những thỏa thuận chung các bên cùng nhất trí cam kết những điều khoản như sau:

***Điều 1: Định nghĩa và diễn giải***

Trong bản Hợp đồng thầu phụ này, từ và các thành ngữ có cùng ý nghĩa tương đương với từ và thành ngữ trong các bản tài liệu Hợp đồng chính liên quan.

***Điều 2: Các tài liệu của Hợp đồng thầu phụ***

Những tài liệu dưới đây phải dễ hiểu, phù hợp và trở thành một phần của Hợp đồng thầu phụ:

1. Bản Hợp đồng thầu phụ

2. Giá trị Hợp đồng thầu phụ - (phụ lục A)

3. Phạm vi Công việc - (phụ lục B)

4. Các bản vẽ - (Phụ lục C)

5. Tiến độ thi công - (phụ lục D)

***Điều 3: Thời gian thi công và thời hạn hoàn thành Công việc***

3.1 Công việc được thực hiện theo Hợp đồng thầu phụ phải thi công vào ngày và hoàn thành vào ngày và bao gồm cả thời gian khác được quy định bằng văn bản.

3.2 Nhà thầu phụ phải thực hiện Công việc theo thời gian quy định của Hợp đồng thầu phụ.

3.3 Nhà thầu phụ phải hiểu rằng bất kỳ một sự trì hoãn nào về ngày khởi công hoặc thời gian hoàn thành Công việc hoặc một phần Công việc của Hợp đồng thầu phụ đều sẽ dẫn đến việc gây thiệt hại cho Nhà thầu.

3.4 Ngoài quyền hạn được quy định tại điều 7, Nhà thầu có thể yêu cầu Nhà thầu phụ không được thực hiện một phần hoặc toàn bộ Công việc đã trì hoãn do lỗi của Nhà thầu phụ hoặc những Công việc thuộc trách nhiệm của Nhà thầu phụ mà đã được quy định trong tài liệu Hợp đồng thầu phụ.

***Điều 4: Giá trị Hợp đồng thầu phụ***

4.1 Sau khi cân nhắc những Công việc được Nhà thầu phụ thực hiện theo quy định tại Hợp đồng thầu phụ, Nhà thầu sẽ trả cho Nhà thầu phụ và Nhà thầu phụ chấp nhận Giá trị Hợp đồng thầu phụ dưới đây như sau:

USD( Đô la mỹ)

Tương đương với .00 VNĐ (đồng Việt Nam) theo tỷ giá hối đoái bình quân Liên Ngân hàng vào ngày tháng năm là ngày Bản Chào giá do Nhà thầu phụ gửi đến

Giá trị trọn gói của Hợp đồng thầu phụ trên đã bao gồm 1,5% thuế Giá trị gia tăng và 2% thuế Thu nhập Doanh nghiệp được nêu rõ trong Bản chi tiết đơn giá Phụ lục A và được thanh toán theo phương thức quy định dưới đây.

4.2 Giá trị Hợp đồng thầu phụ này là giá cố định và không phụ thuộc bất kỳ sự thay đổi nào của Hợp đồng thầu phụ, trừ khi có những điều kiện đặc biệt được quy định tại Điều 4.3 và 4.4 của Hợp đồng thầu phụ này.

4.3 Trong trường hợp có phát sinh Công việc mới, không nằm trong tài liệu Hợp đồng thầu phụ hoặc có bất kỳ sự thay đổi cần thiết nào của Công việc, Nhà thầu sẽ gửi Yêu cầu về Công việc phát sinh cho Nhà thầu phụ bao gồm cả đơn giá tăng hoặc giảm mới. Đơn giá này phải phù hợp với các tài liệu Hợp đồng thầu phụ, hoặc nếu không được quy định trong tài liệu Hợp đồng thầu phụ thì phải được các bên thỏa thuận

4.4 Ngoài ra, nếu sau ngày Hợp đồng thầu phụ có hiệu lực mà có sự thay đổi các quy định của Luật, Nghị định, Quy chế về thuế thì Giá trị Hợp đồng thầu phụ cũng cần được sửa đổi theo.

***Điều 5: Phương thức thanh toán***

5.1 Nhà thầu thực hiện việc thanh toán Giá trị Hợp đồng thầu phụ cho Nhà thầu phụ theo các phương thức sau:

Thanh toán bằng tiền đồng Việt Nam theo hình thức chuyển khoản.

5.1.1 Nhà thầu sẽ ứng trước cho Nhà thầu phụ Giá trị Hợp đồng thầu phụ sau khi Hợp đồng thầu phụ được ký kết.

5.1.2 Nhà thầu sẽ thanh toán Giá trị Hợp đồng thầu phụ được trả cho Nhà thầu phụ sau khi phát hành biên bản bàn giao công việc như quy định tại điều 8.

5.1.3 Khoản tiền giữ lại Giá trị Hợp đồng thầu phụ được trả cho Nhà thầu phụ sau khi hết Thời hạn chịu trách nhiệm bảo hành theo quy định tại Điều 9.2.

5.1.4 Nhà thầu phải trả cho Nhà thầu phụ theo quy định tại Điều 5.1.1,5.1.2 và 5.1.3 trong vòng 14 ngày kể từ ngày Nhà thầu phụ nhận được Yêu cầu thanh toán.

5.2 Thuế Giá trị gia tăng, thuế Thu nhập doanh nghiệp và các nghĩa vụ tài chính khác

5.2.1 Giá trị Hợp đồng thầu phụ là trọn gói, đã bao gồm 1,5% thuế Giá trị gia tăng và 2% thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của cơ quan có thẩm quyền Việt Nam.

Bất kỳ một loại thuế nào phát sinh ngoài quy định của Hợp đồng thầu phụ thì do Nhà thầu phụ chịu trách nhiệm.

5.2.2 Nhà thầu phụ phải đảm bảo phát hành hoá đơn thuế Giá trị gia tăng theo đúng mẫu ban hành, được đăng ký và được chấp nhận bởi cơ quan có thẩm quyền tại thời điểm phát hành Yêu cầu thanh toán theo quy định tại Điều 5.1.

5.3 Nhà thầu có thẩm quyền hoãn hoặc rút lại việc thanh toán để giữ lại một (các) khoản của giá trị Hợp đồng thầu phụ trong các trường hợp sau:

5.3.1 Bất kỳ Công việc thiếu sót nào được Nhà thầu cùng Nhà thầu phụ xác định mà không thể sửa chữa được.

5.3.2 Bất kỳ yêu cầu nào đối với Nhà thầu phụ hoặc Nhà thầu mà có đủ lý do tin tưởng rằng yêu cầu đó gây bất lợi cho Nhà thầu phụ.

*Hai bên nhà thầu ký và xác nhận điều khoản trên. Trong trường hợp một trong hai bên vi phạm hợp đồng sẽ phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên còn lại theo quy định pháp luật.*

***Đại diện Nhà thầu chính Đại diện nhà thầu phụ***

*(Ký và ghi rõ họ tên) (Ký và ghi rõ họ tên)*